TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 93/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 184/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Ấp BA, xã AB, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Nguyễn Văn Đ. Giấy chứng nhận kết hôn số 59 do Ủy ban nhân dân xã AB, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 18/6/2016 cho bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Nguyễn Văn Đ không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 29/6/2023.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Mỹ T và ông Nguyễn Văn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng Kh (nam), sinh ngày 20/11/2017 cho bà Nguyễn Thị Mỹ T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn Đ tự nguyện có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 745.000 đồng đến khi con chung Nguyễn Hoàng Kh đủ tuổi trưởng thành. Dành quyền thăm

nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Văn Đ không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình: Bà Nguyễn Thị Mỹ T tự nguyện chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Mỹ T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002170 ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí, bà Nguyễn Thị Mỹ T được nhận lại số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng: Ông Nguyễn Văn Đ chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã AB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tâm